TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2020/QĐ-PT	*Tuyên Quang ngày 18 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Ngọc Hà

Các thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung

Ông Lê Tuấn Tú.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 74/2020/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang bị kháng cáo như sau:

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, ông Lê Văn H làm đơn kháng cáo không nhất trí với toàn bộ bản án sơ thẩm số 74/2020/DS-ST, ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố TQ đã xử buộc ông phải trả 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tiền đặt mua đất cho bà Bùi Thị L. Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét toàn diện khách quan vụ án, gây bất lợi cho ông. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm đối với bản án sơ thẩm số 74/2020/DS-ST, ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18/12/2020 nguyên đơn bà Bùi Thị L có ý kiến xin được rút đơn khởi kiện. Bị đơn ông Lê Văn H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị P có ý kiến đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn ông Lê Văn H xin rút đơn kháng cáo.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và bị đơn xin rút đơn kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 74/2020/DS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLPT-DS, ngày 14/10/2020 về việc *"Kiện đòi tài sản"* giữa các đương sự:

Nguyên đơn**:** Bà Bùi Thị L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà 06, tổ 6, phường HT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn N - Luật sư - Văn phòng luật sư tỉnh Vĩnh Phúc.

Địa chỉ: Tổ 5, phường AT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Ông Lê Văn H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Tổ 7, phường HT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Mai Thị P, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 7, phường HT, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn H và bà Mai Thị P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của vụ án là 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)*, trong đó ông Lê Văn H phải chịu 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*, bà Mai Thị P phải chịu 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

Trả lại cho bà Bùi Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000đ *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000423 ngày 11/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Văn H phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000598 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho ông Lê Văn H số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

4. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay sau khi ban hành.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND TP TQ;
- CC THADS TP TQ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Ngọc Hà